

ĐIỀU KHIỂN SINH VIÊN TỰ CHIẾM LĨNH TRI THỨC

• TS. NGUYỄN THỊ DUNG

Trường Cao đẳng Sư phạm Hà Nội

Đối tượng dạy học các môn học ở trường Cao đẳng sư phạm (CĐSP) là các giáo sinh - giáo viên trung học cơ sở (THCS) tương lai, vì vậy điều quan trọng đối với giảng viên (GV) CĐSP là dạy như thế nào để cùng một lúc đạt được hai mục tiêu:

- Đổi mới chính việc dạy- học bằng cách hướng dẫn hoạt động học tập tăng cường năng lực tự học của giáo sinh;

- Là một mẫu hình về việc đổi mới cách dạy để giáo sinh học tập và vận dụng.

Dạy- học bao gồm hoạt động dạy và hoạt động học, trong đó hoạt động dạy điều khiển quá trình phát triển nội tại của người học để họ tự thể hiện và biến đổi, tự làm phong phú giá trị con người mình.

Dạy ở mỗi bậc học, với những đối tượng khác nhau thì phương pháp dạy cũng khác nhau. Ở bậc đại học- cao đẳng, đối tượng là người lớn có trình độ nhận thức cao, học tập có sự lựa chọn, có mục đích rõ ràng, lượng kiến thức cần tìm hiểu trong một giờ lên lớp lớn. Đặc điểm này vừa là thuận lợi nhưng cũng có khó khăn khi vận dụng "dạy học tích cực". Vậy ở đại học và cao đẳng thì dạy như thế nào để tích cực được hoạt động học?

Hiện nay, phương pháp dạy học (PPDH) ở đại học - cao đẳng đã có những hướng đổi mới như cải tiến giờ thuyết giảng, giờ thực hành, đẩy mạnh các buổi xemina. Ở đại học và cao đẳng, lượng kiến thức lí thuyết chiếm tỉ lệ rất lớn, nhưng việc dạy kiến thức này hiện nay chủ yếu vẫn là thuyết giảng - cách dạy ít phát huy tính chủ động của người học, nguyên nhân chính là vì lượng kiến thức trong một bài quá lớn, giảng viên thường phải nói nhiều mới hết kiến thức. Với quan niệm mới: Sinh viên (SV) tự lực học tập, giáo viên là người hướng dẫn để SV tự học, đã tạo cơ hội để GV có nhiều đổi mới khi tiến hành một giờ dạy học loại kiến thức này.

Giáo trình "Đại cương PPDH Sinh học" gồm 45 tiết, trong đó 30 tiết lí thuyết và 15 tiết thực hành. Các tiết lí thuyết chủ yếu là cơ sở lí luận của các kĩ năng dạy-học. Với cách dạy thông thường - Dạy bằng diễn giảng: giảng viên trình bày để SV ghi nhận rồi tập vận dụng. Cách dạy này đã có hạn chế rất lớn đến mức độ hiểu sâu sắc và khả năng vận dụng, từ đó hạn chế đến hình thành các kĩ năng giảng dạy của SV. Để khắc phục nhược điểm này, trong năm học 2004 - 2005, chúng tôi đã nghiên cứu con đường để "điều khiển sinh viên tự lực chiếm lĩnh tri thức"

khí dạy giáo trình "Đại cương PPDH Sinh học".

Nói về hướng nghiên cứu này chúng tôi xin được bắt đầu bằng hai ví dụ với hai cách dạy:

Cách 1: Dạy bằng diễn giảng

Cách 2: Điều khiển SV tự chiếm lĩnh tri thức.

Ví dụ 1: dạy phần "Các loại PPDH ở khâu nghiên cứu tài liệu mới"

Cách 1: GV giảng giải về các loại PP, cùng với các ví dụ minh họa để SV phân biệt những khác biệt (nguồn tri thức, cách tiến hành, ưu, nhược) giữa các PP khác nhau.

Cách 2: Tiến hành qua hai giai đoạn

Giai đoạn 1: SV chuẩn bị cơ sở để tự lực giải quyết vấn đề: GV yêu cầu SV đọc trước giáo trình để tìm hiểu các vấn đề về nội dung nghiên cứu như: nguồn tri thức, cách tiến hành, ưu, nhược của các PPDH khi nghiên cứu tài liệu mới.

Giai đoạn 2: GV điều khiển SV tiếp cận và giải quyết vấn đề:

1. SV nghiên cứu giáo án hoặc xem băng hình hai PP dạy khác nhau khi dạy cùng một nội dung thuộc chương trình Sinh học THCS của giáo viên phổ thông để tìm hiểu một số vấn đề cụ thể như:

- GV đã sử dụng PPDH gì ?

- Dấu hiệu để phân biệt các PPDH đó?

- Mỗi PPDH đó có những ưu, nhược gì ?

- Mỗi phương pháp đã kích thích hoạt động của học sinh như thế nào?

- Phương pháp nào hiện nay được quan tâm sử dụng nhiều trong dạy học?

2. Mỗi SV tự lực giải quyết các vấn đề cụ thể đó.

3. SV thảo luận để thống nhất kết quả giải quyết các vấn đề đã đặt ra.

4. GV gợi ý cho SV bổ sung để hoàn thiện khái niệm của mỗi PP.

Ví dụ 2: Tổ chức ôn tập phần "các phương pháp dạy học"

Cách 1: GV cho SV chuẩn bị rồi trả lời lần lượt các câu hỏi:

1. Cơ sở phân loại các PPDH ?

2. Ưu nhược của mỗi PP ?

3. Các mức độ tích cực của mỗi PP ?

Cách 2:

Giai đoạn 1: SV chuẩn bị cơ sở để tự lực giải quyết vấn đề:

SV trả lời trước các câu hỏi ôn tập như cách một

Giai đoạn 2: GV điều khiển SV tiếp cận và giải quyết vấn đề như sau:

1. Cho SV xem băng hoặc dự một giờ dạy của giáo viên phổ thông có định hướng tìm hiểu



một số vấn đề như:

+ GV đã sử dụng các PPDH nào ? Dựa trên dấu hiệu nào để nhận biết chúng?

+ PP giáo viên đã sử dụng có hợp lí không (phù hợp giữa PP GV đã sử dụng với mục tiêu, loại kiến thức và phương tiện), mức độ tích cực? Vì sao ?

+ Khi dạy kiến thức đó bạn sẽ thay đổi cách dạy như thế nào? Vì sao lại thay đổi như thế ?

2. Mỗi SV tự lực giải quyết các vấn đề đã đặt ra.

3. Chia lớp thành nhiều nhóm, mỗi nhóm thảo luận một trong các PP mà GV đã sử dụng.

4. SV báo cáo kết quả thảo luận và khắc sâu những vấn đề cơ bản của từng PP.

Nhận xét:

"Cách 1" ở cả 2 ví dụ là cách dạy truyền thống, có nhiều ưu điểm như: với thời gian ngắn có thể chuyển tải tới SV lượng kiến thức lớn và chuẩn như giáo trình, SV phải làm việc ít. Tuy nhiên cách dạy này chưa kích thích tính tích cực của hoạt động học. Người học thụ động, nội dung SV ghi lại trong vở có thể nhiều nhưng hiểu không sâu sắc.

"Cách 2" tuy tốn thời gian, SV phải làm việc nhiều nhưng lại có những mặt tích cực:

• **Rèn cho SV kỹ năng đọc, phân tích tài liệu:** thông qua việc SV phải đọc trước giáo trình, tìm hiểu những nội dung chính rồi thiết lập mối quan hệ lôgic mới hoặc tìm hiểu tài liệu để giải quyết một số "vấn đề" đã được đặt ra.

• **Rèn kĩ năng vận dụng lí luận vào thực tiễn:**

Trước đây, chúng ta thường cho SV tập vận dụng vào thực tiễn những kiến thức đã học. Nhưng ở ví dụ 1 lại khác: sau khi có một số hiểu biết nhất định thông qua tự đọc trước giáo trình, SV phải vận dụng sự hiểu biết đó (là những hiểu biết chưa chuẩn, còn mang nhiều tính chủ quan) vào tình huống cụ thể. Điều này không chỉ giúp các em biết vận dụng lí luận vào thực tiễn mà thông qua đó các em tự chính xác lại những hiểu biết của mình, phát hiện được những thiếu mắc của bản thân hay sự thiếu chính xác của tài liệu, trước khi được nghe ý kiến đúng của GV.

• **Rèn khả năng diễn đạt, giao tiếp và hình thành bản lĩnh khoa học:** mỗi SV đều có chính kiến của bản thân về vấn đề đang nghiên cứu (giai đoạn 1) đã giúp các em tự tin để trao đổi, bộc lộ những hiểu biết với bạn. Chính qua thảo luận nhiều thắc mắc sẽ nảy sinh và rồi lại được làm sáng tỏ. Thảo luận như vậy không chỉ giúp SV hiểu sâu sắc, nhiều mặt của vấn đề mà còn rèn khả năng diễn đạt, giao tiếp và hình thành bản lĩnh khoa học.

• **Rèn cho SV cách ghi chép:** Khi đọc tài liệu, SV phải ghi lại nội dung theo logich của bản thân hoặc theo vấn đề cần tìm hiểu (vào vở chuẩn bị); Khi thảo luận SV ghi theo những tình huống; khi học trên lớp, các vấn đề đã được hiểu

thấu đáo nên khi đó nội dung được ghi lại một cách chuẩn mực. Các vấn đề được nhào nặn nhiều lần đã giúp các em hiểu được bản chất của vấn đề.

• **Tạo hứng thú, lòng say mê khoa học:** khi thành công một công việc nào đó, dù lớn hay nhỏ đều làm cho hứng thú và niềm vui được tăng lên nhiều. Học tập theo hướng này giúp cho SV luôn phát hiện ra cái mới và đạt được những thành công sau mỗi bài học. Mặt khác, kiểu học này còn phân hoá rất rõ trình độ của SV trong lớp mà không chỉ cần đến kết quả của bài kiểm tra, điều này cũng là một động lực thúc đẩy hứng thú học tập của các em.

Dạy theo cách "Điều khiển SV tự chiếm lĩnh tri thức" có tốn thời gian nhưng thực chất không chỉ giúp các em nhàn hơn trong các kì thi mà còn hình thành rất tốt các kĩ năng giảng dạy. Kết quả quá trình dạy học này đã biến SV- đối tượng giáo dục trở thành tự giáo dục hay nói cách khác quá trình học này "là quá trình phát triển nội tại, trong đó chủ thể tự thể hiện và biến đổi mình, tự làm phong phú giá trị con người mình, bằng cách thu nhận, xử lý thông tin lấy từ môi trường sống xung quanh mình".

Điều kiện để "Điều khiển SV tự chiếm lĩnh tri thức": Cách dạy này rất phù hợp khi dạy môn phương pháp dạy học, kể cả ở khâu hình thành tri thức mới hay khi ôn tập củng cố. Để dạy thành công theo cách này chúng ta cần chú ý một số điều kiện sau:

1. Cần tạo điều kiện để SV tự trang bị cho mình một số kiến thức cần thiết giúp họ có thể tự lực giải quyết các tình huống khi dạy bài mới.

2. Xây dựng các yêu cầu (câu hỏi) nhằm định hướng sự tìm tòi khi SV đọc tài liệu. Kết quả của khâu này phải là cơ sở để các em có thể phân tích các hiện tượng trong các tình huống mới.

3. Xây dựng và lựa chọn các tình huống (sự kiện) phù hợp để khi SV phân tích thảo luận sẽ bật được nội dung cơ bản của bài học.

4. Tạo được môi trường cởi mở, bình đẳng giữa SV với GV; giữa các SV với nhau sẽ đóng góp một phần rất quan trọng vào sự thành công của quá trình học tập.

Quy trình: Nghiên cứu phương pháp này khi dạy-học các nội dung thuộc lí thuyết cơ bản, chúng tôi thấy kết quả sẽ cao nếu tiến hành theo một quy trình như sau: Quy trình gồm hai giai đoạn:

Giai đoạn 1: SV chuẩn bị cơ sở để tự lực giải quyết vấn đề

Giai đoạn 2: GV điều khiển SV tiếp cận và giải quyết vấn đề: gồm :

- Bước 1: Nhận thức vấn đề cần giải quyết;
- Bước 2: Mỗi SV tự lực giải quyết các vấn đề;
- Bước 3: Thảo luận thống nhất kết quả giải quyết vấn đề;

(Xem tiếp trang 44)